

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

= = ⬢ = =

Án số: 44/2018/HSST

Ngày: 07/11/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Lưu Trọng Kim

2/Bà Nguyễn Thị Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Lĩnh – Kiểm sát viên.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng - Thư ký TAND huyện Đức Linh.

Trong ngày 07 tháng 11 năm 2018, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Linh tổ chức xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2018/HSST, ngày 02/10/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Bá K, sinh năm: 1983. Nơi đăng ký HKTT: Thôn T5, xã L1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Nghề nghiệp: lái xe. Trình độ học vấn: 12/12. Tiền án, Tiền sự: chưa. Cha: Trương Ngọc K1, sinh năm 1944; Mẹ: Đào Thị C1, sinh năm: 1945. Gia đình có 8 anh chị em, Trương Bá K là con thứ bảy trong gia đình. Vợ: Trần Chu Tường V, sinh năm: 1983. Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Bị cáo hiện tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Công an huyện Đức Linh – Có mặt.

* Người bị hại: Ông Giang T (đã chết).

* Đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964. Trú tại: thôn B, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Bình Thuận – Có mặt.

2. Ông Giang Thanh T1, sinh năm 1985. Trú tại: thôn B, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Bình Thuận – Vắng mặt có đơn xin vắng mặt

3. Bà Giang Thị Thanh T2, sinh năm 1988. Trú tại: khu phố B1, thị trấn V, huyện Đ2, tỉnh Bình Thuận – Vắng mặt có đơn xin vắng mặt

4. Ông Giang Thanh T3, sinh năm 1993. Trú tại: thôn B, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt có đơn xin vắng mặt

5. Bà Giang Thị Thanh T4, sinh năm 1990. Trú tại: Trú tại: thôn B, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Bình Thuận - Vắng mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Đăng C, sinh năm 1971. Trú tại: Thôn B1, xã L1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng – Có mặt

2. Bà Huỳnh Thị Mỹ L, sinh năm 1971. Trú tại: M, khu phố N, phường T6, tp B2, tỉnh Đồng Nai – Vắng mặt

* Người làm chứng: Nguyễn Thị Kim Q, sinh ngày 01/3/2000. Trú tại: tổ B3, thôn S, xã N, huyện Đ2, tỉnh Bình Thuận – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 14/3/2018, Trương Bá K, sinh năm 1983, HKTT: xã L1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng điều khiển xe ô tô biển số: 46C-XXXXXX lưu thông trên đoạn đường ĐT 766 theo hướng thị trấn Đ1 đi xã N. Khi đến khu vực ngã tư thuộc thôn B1, xã Đ2, huyện Đ2, Trương Bá K điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn để xe ô tô biển số: 49C-XXXXXX tung vào xe mô tô 60FA-YYYY do ông Giang T ở thôn B1, xã Đ2 điều khiển chạy cùng chiều phía trước đang chuyển hướng sang trái theo hướng xe máy lưu thông gây tai nạn. Còn xe ô tô 49C-XXXXXX tiếp tục chạy tung vào nhà người dân bên lề trái đường và bị lật. Hậu quả ông Giang T bị ngã ra đường được người dân đưa đi cấp cứu nhưng chết sau đó.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 218 ngày 29/3/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận: Kết luận nguyên nhân chết của ông Giang T:

Vỡ lún xương sọ thái dương trái. Dập nặng tổ chức não, sốc chấn thương, vết thương không hồi phục.

Kết luận giám định số 218B ngày 27/3/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận về mẫu máu của Giang T có nồng độ cồn là 228,37mg/100ml.

Kết luận giám định số 261 ngày 10/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận. Kết luận về đối tượng giám định:

Tại thời điểm giám định:

5.1. Hệ thống phanh của xe ô tô: 49C-XXXXX.

- Đường ống dẫn dầu phanh vào bánh xe trục I bên trái bị cong đứt (không liên kết với nhau), dầu phanh đang ở trạng thái chảy nhỏ giọt từ bên trong đường ống ra bên ngoài.

- Phốt chắn mỡ bảo vệ bạc đạn bánh xe trục II bên trái phát hiện dấu vết nứt, lão hóa dẫn đến mỡ chảy ra bên ngoài bám dính nhiều vào má phanh và trống phanh (tấm búa) làm mất hiệu lực phanh của bánh xe trục II bên trái khi phanh.

5.2. Hệ thống phanh của xe mô tô 60FA-YYYY

- Hệ thống phanh trước:

+ Tay phanh và võ ruột dây phanh bị đứt không còn liên kết với cam phanh.

+ Cam phanh (cần giữ phanh) và lò xo hoàn lực bị rỉ sét.

+ Hai ngàm phanh, hai má phanh, hai lò xo hoàn lực của má phanh: tất cả không còn (không tìm thấy trong cụm chi tiết phanh).

+ Tấm búa bị rỉ sét.

- Hệ thống phanh sau: không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

5.3. Không đủ cơ sở giám định xác định vận tốc của xe ô tô biển số: 49C-XXXXX khi xảy ra tai nạn giao thông.

Công văn số: 379 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận.

1. Đường ống dẫn dầu phanh vào bánh xe trục I bên trái bị đứt (không còn liên kết với nhau) sau khi tai nạn giao thông xảy ra.

2. Dầu vết nứt, lão hóa dẫn đến mỡ chảy ra bên ngoài của phốt chấn mỡ (mỡ bò) bảo vệ bạc đạn bánh xe trục II bên trái bị hư hỏng trước khi tai nạn giao thông xảy ra.

Bản kết luận giám định số: 262 ngày 16/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận. Kết luận: Tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông trên đường ĐT 766:

-Xe ô tô biển số: 49C-XXXXX di chuyển theo hướng Đ1 đi N. Xe mô tô biển số: 60FA-YYYY di chuyển theo hướng Đ1 đi N.

-Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số: 49C-XXXXX và xe mô tô biển số: 60FA-YYYY nằm trên phần đường bên phải theo hướng Đ1 đi N.

-Xe ô tô biển số: 49C-XXXXX có dấu vết va chạm: mặt tiếp xúc với đường và mặt trong lốp trước bên phải bị trượt xước mất bụi, mặt cao su phù hợp với dấu vết va chạm trên xe mô tô biển số: 60F- YYYY: vành sau, chân chống đứng bị biến dạng, đẩy qua phải.

-Không đủ cơ sở kết luận vết cày ký hiệu số do bộ phận nào của phương tiện nào tạo ra.

Vết cày ký hiệu số 4 trên hiện trường tai nạn giao thông phù hợp với vết mài mòn kim loại cản gác chân trước bên phải xe mô tô biển số: 60FA-YYYY. Vết cày số 4 có chiều hướng từ Đ1 đi N và được tạo ra do sau khi va chạm với xe ô tô biển số: 49C-XXXXX, xe mô tô 60FA-YYYY bị ngã và bị xe ô tô biển số: 49C-XXXXX đẩy làm gác chân trước bên phải cày trên mặt đường.

Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Linh kết luận: Xe máy biển số: 60FA-YYYY có các bộ phận hư hỏng được định giá như sau: Tổng giá trị tài sản định giá là 3.090.000 đồng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 14/3/2018 của công an huyện Đức Linh thể hiện:

1. Hiện trường của đoạn đường xảy ra tai nạn:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường dốc, có trải nhựa bằng phẳng, có vạch sơn màu trắng đứt quãng phân chia phần đường thành hai chiều riêng biệt. Chiều rộng mặt đường ĐT 766 nơi xảy ra tai nạn là 11,1m có ngã tư giao nhau với đường không ưu tiên.

2. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn.

Lấy mép đường bên phải theo hướng từ Đ1 đi N làm chuẩn, lấy trụ điện số ĐC3B/38HT làm mốc.

3. Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết.

Quá trình khám nghiệm được tiến hành hướng Đ1 đi N có các dấu sau:

(1)Vết phanh dài 50,5m, rộng 0,2m đầu vết phanh cách lề phải theo hướng khám nghiệm 4,7, đuôi cách lề phải 12,2m.

(2)Vết phanh dài 46,7m, rộng 0,2m, đầu vết phanh cách lề phải theo hướng khám nghiệm 6,45m, cách đầu vết phanh (1) là 1,9m, đuôi vết phanh cách lề phải 13m, cách đuôi vết phanh (1) là 3,5m.

(3)Vết cày đứt quãng dài 1,55m, rộng 2cm, đầu vết cày theo hướng khám nghiệm cách lề phải 4,5m, cách đầu vết phanh (1) là 10,3m, cách tâm mép đường giao nhau với đường không ưu tiên bên phải theo hướng khám nghiệm là 7,65m.

(4)Vết cày dài 2,3m, rộng 4cm, đứt quãng, đầu vết cày theo hướng khám nghiệm cách lề phải là 5,95m, cách đầu vết cày (3) là 37cm, đuôi vết cày cách lề phải là 6,05m, cách đuôi vết cày (3) là 1m. Đo khoảng cách giữa vết phanh (1) và vết phanh (2) là 1,5m.

(5)Chiếc dép trái màu nâu, loại có quai hậu nằm cách lề đường bên phải theo hướng khám nghiệm 9,3m, cách đuôi vết cày (4) theo hướng khám nghiệm là 13m.

(6)Mảnh nhựa vỡ hình tròn nằm cách lề phải theo hướng khám nghiệm 10m, cách dép (5) là 3,1m.

(7)Vết máu 2,6m x 0,9m có tâm cách lề phải theo hướng khám nghiệm là 5,15m, cách đuôi vết cày (4) theo hướng khám nghiệm là 16m.

(8)Chiếc dép phải màu nâu loại có quai hậu nằm cách lề đường bên phải theo hướng khám nghiệm là 7,2m cách dép (5) là 5,3m, cách mảnh vỡ (6) là 3,4m, cách tâm vết máu (7) là 2,3m.

(9)Mảnh vỡ hình chữ nhật 40cm x 10 cm nằm cách lề phải theo hướng khám nghiệm là 7,6m.

(10)Xe máy 60FA-YYYY ngã phải, đầu xe quay về hướng Đ1, tâm trục trước cách lề phải theo hướng khám nghiệm 8,3m, cách tâm vết máu (7) là 7,9m, cách đuôi vết cày (4) theo hướng khám nghiệm là 22,4m, cách mảnh vỡ 9 là 1,15m. Trục sau xe cách lề phải là 8,2m, cách mảnh vỡ (9) là 0,7m.

(11)Trụ biển báo 277a giao nhau với đường ưu tiên bị ngã gãy. Đo từ trụ biển báo vào lề phải theo hướng khám nghiệm là 11,9m, đo vào trục sau xe máy (10) là 7,15m.

(12)Xe ô tô tải 49C-XXXXX ngã lật nghiêng trái, đầu xe quay về hướng N. Tâm trục sau bên trái cách lề phải theo hướng khám nghiệm là 14,1m, cách đuôi vết phanh (1) theo hướng khám nghiệm là 1,85m, cách đuôi vết phanh (2) theo hướng khám nghiệm là 3,4m, cách biển báo (11) là 5,7m, cách trục sau xe máy (10) là 12,8m, cách trụ điện ĐC3B/38HT là 6,9m, tâm trục trước trái cách lề phải 14,5m.

- Đo từ trụ điện ĐC3B/38HT vào tâm trục sau xe máy (10) là 9,1m.

- Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra nhận thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, nhân thân tốt nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho Trương Bá K.

* Vật chứng thu giữ:

-Một giấy phép lái xe số: 7901152ZZZZZ, hạng D của Trương Bá K.

-Một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: XXXXX tên chủ sở hữu Trần Thị Kim T5, giấy chứng nhận kiểm định XXXXXXX.

-Một xe ô tô biển số 49C–XXXXX của ông Nguyễn Đăng Cát.

-Một xe máy biển số: 60FA–YYYY.

-Một đôi dép, hai mảnh vỡ.

* Phần dân sự: Quá trình điều tra Trương Bá K đã bồi thường cho gia đình ông Giang T 50.000.000đồng, gia đình ông Giang T đã có đơn bãi nại.

Tại bản cáo trạng số 46/QĐ/KSĐT/VKS-HS, ngày 01 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố Trương Bá K có lý lịch nêu trên ra trước Toà án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo khoản 1 điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung truy tố trong cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo: Trương Bá K 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 đến 36 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Về hành vi phạm tội, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận, cụ thể như sau: Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 14/3/2018, Trương Bá K điều khiển xe ô tô biển số: 49C–XXXXX lưu thông trên đường ĐT 766 theo hướng từ thị trấn Đ1 đi xã N, huyện Đ2. Khi đến khu vực ngã tư thôn B1, xã Đ3 do thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn và do người điều khiển xe máy 60FA–YYYY rẽ trái qua đường bất ngờ không có tín hiệu nên K không xử lý kịp tình huống, đã để xe ô tô do mình điều khiển tung vào xe máy biển số: 60FA–YYYY do ông Giang T điều khiển chạy cùng chiều phía trước gây tai nạn làm ông Giang T chết.

[2] Từ lời khai của bị cáo đối chiếu với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y... thấy rằng: Trương Bá K đã vi phạm an toàn giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, về việc không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước xe của mình, hậu quả là K đã gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng dẫn đến cái chết của ông Giang T. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Trương Bá K đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã được học luật giao thông, đã có kinh nghiệm trong nghề nghiệp của mình, bị cáo nhận thức được hành vi của mình có thể dẫn đến tai nạn nhưng vẫn điều khiển xe không giữ

khoảng cách an toàn, không chủ động để đảm bảo được an toàn khi gặp tình huống bất ngờ, dẫn đến bị cáo đã gây ra tai nạn giao thông làm chết ông Giang T. Vì vậy nghĩ cần xử phạt mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân chấp hành tốt pháp luật, có trách nhiệm với nghề nghiệp, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, xét thấy người bị hại cũng có lỗi một phần trong việc: điều khiển phương tiện tham gia giao thông với nồng độ cồn vượt mức quy định và rẽ trái không có tín hiệu.

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường khắc phục một phần hậu quả; đầu thú; người bị hại cũng có lỗi một phần; gia đình người bị hại có đơn bãi nại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo Trương Bá K có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên nghĩ không cần cách ly ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo về cho chính quyền địa phương phối hợp cùng gia đình giáo dục là được.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra Trương Bá K đã bồi thường cho gia đình ông Giang T 50.000.000đồng để chi phí mai táng, gia đình ông Giang T đã có đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đây là sự tự nguyện của các bên cần chấp nhận.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Một giấy phép lái xe số: 790115ZZZZZZ, hạng D của Trương Bá K, sau khi xem xét Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho Trương Bá K ngay tại phiên tòa.

- Một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: XXXXXX tên chủ sở hữu Trần Thị Kim T5, giấy chứng nhận kiểm định số XXXXXX; 01 xe ô tô biển số 49C-XXXXXX. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

- Một xe máy biển số: 60FA-YYYY hiện chưa rõ nguồn gốc nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ nên không xử lý trong bản án này.

- Một đôi dép, hai mảnh vỡ thu tại hiện trường không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Bá K, phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng khoản 1 điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS 2015; xử phạt Trương Bá K 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án (07/11/2018).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Trương Bá K cho UBND xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng để quản lý, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép, 02 mảnh vỡ không còn giá trị.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử buộc Trương Bá K phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333 BLTTHS; báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (07/11/2018), báo cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo ngay tại phiên tòa).

Nơi nhận:

- TAND,VKSND tỉnh
- Nhà tạm giữ CA huyện
- Bộ phận Hồ sơ CSNV CA huyện
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- Lưu.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Minh Tuấn